

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1984.

Bị đơn: Anh Phạm Đức T, sinh năm 1983.

Đều có địa chỉ: Tổ 7, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị N và anh Phạm Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị N và anh Phạm Đức T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Tiến D, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2006 và cháu Phạm Ngọc L, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2010. Ly hôn, chị N và anh T thoả thuận thống nhất để anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu D; chị N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu L cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thể lao động tự túc được. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng anh T, chị N tại tổ 7, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh T, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Đỗ Thị N và anh Phạm Đức T không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Đỗ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả chị Đỗ Thị N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0000844 ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành

phổ P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”*

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện KSND TP.P;
- Chi cục THADS TP.P;
- UBND P.T, TP.P;
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Anh Vũ**